| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LÂM HÀ**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20/4/2023
*V/v: "Ly hôn".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Thế Anh**

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Ngô Thị Luân**;

Bà **Trần Thị Hằng**.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Đàm Thị Thu Duy** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 531/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST–DS ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, giữa:

1. Nguyên đơn: chị **Dương Thị H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: tổ dân phố T 2, thị trấn N, huyện L, tỉnh L.

2. Bị đơn: anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn 2, xã G, huyện L, tỉnh L.

*(Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh B vắng mặt lần thứ hai, không có lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày:* Chị và anh Dương Văn B xây dựng gia đình với nhau vào năm 2018, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, không tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà vào ngày 20/7/2018. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tH xảy ra bất hòa, cãi nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù đã nhiều lần vợ chồng cố gắng, cùng trao đổi để tìm biện pháp khắc phục nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được nên đã tự sống ly thân nhau. Nay chị H xác

định, mâu thuẫn giữa chị và anh B đã trầm trọng, kéo dài, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị H xác định, chị và anh B không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Văn B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập làm việc cũng như giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng anh Dương Văn B đều vắng mặt không có lý do và anh cũng không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của chị H. Do đó, Tòa án cũng không thể hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Dương Thị H, xử cho chị H và anh B được ly hôn. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: do đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Dương Thị H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về việc ly hôn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Dương Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; nguyên đơn chị Dương Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Dương Thị H và anh Dương Văn B xây dựng gia đình với nhau vào năm 2018, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, không tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà vào ngày 20/7/2018. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn và không cải thiện được nên chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Nhận thấy, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị H và anh B là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không đồng thuận trong vấn đề kinh tế nên làm ảnh hưởng giảm sút kinh tế gia đình. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cả hai không thực sự cố gắng cải thiện tình cảm mà để mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn và đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Hơn nữa, từ khi chị H nộp đơn ly hôn đến Tòa án nhưng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, thông báo anh B đến Tòa án làm việc, hòa giải nhưng anh B đều vắng mặt. Do đó, nếu cứ kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện tại cũng không mang lại hạnh phúc

cho các bên đương sự. Vì vậy, căn cứ Điều 53 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn ly hôn của chị H, xử cho chị H và anh B được ly hôn là phù hợp.

[2] *Về con chung:* Chị H xác định, quá trình chung sống giữa chị và anh B không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị H xác định, quá trình chung sống giữa chị và anh B không có tài sản chung và cũng không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[4] *Về án phí:* Buộc chị Dương Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 203; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Chấp nhận đơn ly hôn của chị Dương Thị H, xử cho chị Dương Thị H và anh Dương Văn B được ly hôn.

2. Chị Dương Thị H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Dương Thị H đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0012382 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Dương Thị H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã G, huyện L;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Anh**

**Thành viên Hội đồng xét xử** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Hằng - Ngô Thị Luân** **Nguyễn Thế Anh**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Anh**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Anh**

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi …… giờ …… phút ngày 30/9/2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các hội thẩm: + Bà Thạch Thị Lan Nhung

+ Bà Ngô Thị Luân

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 186/2020/TLST - DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc "*ly hôn*" giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn, chị **Lã Thị Hoàn**, Sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn, anh **Ngô Duy Thành**, Sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1/ Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ý kiến của Hội thẩm Nhung: Chị Hoàn và anh Ngô Duy Thành xây kết hôn vào năm 2004, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hà, huyện Lâm Hà vào ngày 15/11/2004.

Quá trình vợ chồng chung sống chỉ hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm, tH xuyên cãi nhau, anh Thành không chịu khó làm ăn chăm lo cho gia đình, không dạy dỗ các

con. Không khí trong gia đình luôn căng thẳng, đã nhiều lần chị ngồi lại nói chuyện với mong muốn cải thiện cuộc sống tình cảm vợ chồng để cùng nhau quay về chung sống chăm lo cho các con nhưng không được. Chị xác định không thể chung sống với anh Thành được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thành.

Đây là vụ án dân sự về việc: *"ly hôn"* là phù hợp.

Ý kiến của Hội thẩm Luân: Nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Nhung. Ngoài ra vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Ý kiến của Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của hai vị hội thẩm xác định quan hệ tranh chấp vụ án dân sự về việc: *"Tranh chấp ly hôn"* và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3, đạt 100%.

3/ Về nội dung tranh chấp:

Ý kiến của Hội thẩm Luân: Mâu thuẫn vợ chồng chị Hoàn và anh Thành là có thật. Tuy đã áp dụng nhiều biện pháp để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả và vợ chồng đã sống ly thân. Anh Thành cũng đồng ý ly hôn với chị Hoàn. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của Hội thẩm Nhung: Nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Luân.

Cháu Ngô Duy Long, sinh ngày 17/6/2005 có nguyện vọng được ở với bố và hiện tại đang sống với bố, cháu Ngô Duy Hợp, sinh ngày 24/12/2008 có nguyện vọng được ở với mẹ và hiện nay đang sống cùng mẹ, hiện nay cháu đang học tập, vẫn phát triển B tH. Vì vậy, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao con chung là Ngô Duy Long, sinh ngày 17/6/2005 cho anh Ngô Duy Thành có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con; Giao con chung là Ngô Duy Hợp, sinh ngày 24/12/2008 cho chị Lã Thị Hoàn có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Ý kiến của Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của hai vị hội thẩm. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lã Thị Hoàn. Cho chị Lã Thị Hoàn và anh Ngô Duy Thành được ly hôn.

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3, đạt 100%.

4/ Về án phí:

Ý kiến của Hội thẩm Nhung: Do chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền không được chấp nhận

Ý kiến của Hội thẩm Nhung: Nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Luân. Buộc nguyên đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền nguyên đơn phải trả cho nguyên đơn.

Ý kiến của Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm. Buộc Chị Lã Thị Hoàn phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lã Thị Hoàn đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0007473 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị Lã Thị Hoàn đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3, đạt 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi ….. giờ ….. ngày 30/9/2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hằng** **Phạm Ngọc Diện** **Nguyễn Thế Anh**